

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi;

Bà Trần Thị Đàm

Ông Phạm Trung Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm đặt tại phòng xử án số 01- Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa công khai xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn C, sinh ngày 07-02-1976 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn A, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn B, sinh năm 1949 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1953; có vợ là Vũ Thị N, sinh 1979 và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh 2001; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-12-2022, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo C:* Luật sư Trần Hòa B1 thuộc Văn phòng Luật sư Q, Đoàn Luật sư tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ: Số 139, đường K, phường T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ dân phố số 8, thị trấn A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:* Ông Đèo Văn Thanh - Kiểm sát viên; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:* Các cán bộ, chiến sỹ thuộc Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, Lê Văn C quen biết người đàn ông tên Th nhà ở Sơn La và thường xuyên liên lạc với nhau. Đến ngày 27-11-2022, Th gọi điện thông báo cho C việc Th có 01 bánh Heroine, nếu C bán được với giá 170.000.000 đồng thì Th sẽ cho C 20.000.000 đồng. C nhận lời và gọi cho người phụ nữ tên Ng nhà ở khu giáp ranh giữa xã H và xã S thuộc huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái hỏi Ng có mua Heroine không thì Ng đồng ý mua bánh Heroine với giá 170.000.000 đồng. Ngày 28-11-2022, C gọi điện hẹn Th chiều ngày 01-12-2022 gặp nhau tại khu vực gần đầu cầu Yên Bái để giao nhận ma túy. C và Th thỏa thuận: Sau khi bán được ma túy, C sẽ thanh toán tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển tiền vào tài khoản cho Th. Trước hết, mỗi người mua một chiếc điện thoại khác và một sim rác để liên lạc mua bán ma túy, xong việc sẽ vứt vứt bỏ cả sim và điện thoại nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01-12-2022, C đến nhà anh Nguyễn Ngọc D (thuộc tổ 8, thị trấn A) thuê 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu INOVA tự lái xuống thành phố Yên Bái. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, C lái xe đến khu vực đầu cầu Yên Bái gọi điện cho Th và ngồi ở ghế lái chờ Th. Một lúc sau, Th đi xe mô tô nhãn hiệu Waves màu ghi (C không nhớ biển kiểm soát) đội mũ bảo hiểm có cầm kín mặt đến và để vào ghế phụ phía trước của xe ô tô 01 bánh Heroine rồi đi luôn. Nhận ma túy xong, C tháo sim trong điện thoại ra bỏ sim rồi vứt điện thoại và sim này ở bãi rác ven đường gần khu vực cầu Yên Bái. Sau đó, C lái xe đến phường I, thành phố Y vào khách sạn G thuê phòng 207 và gọi điện cho Ng để bán bánh Heroine. Ng trả lời bận không đến được nên nhờ Tr (bạn Ng) đến nhận Heroine. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tr đến phòng 207 gặp C. C lấy bánh Heroine ra cho Tr kiểm tra. Kiểm tra xong, Tr đồng ý mua và bảo C chờ Tr ra ngoài lấy tiền. Khi Tr ra ngoài một lúc thì C bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang cùng vật chứng là bánh Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 632/KL-KTHS ngày 09-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn C có khối lượng là 352,73 gam. 0,73 gam trích từ 352,73 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-P1 ngày 12-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn C tù chung thân.
- Do bị cáo chưa thu lời, lại không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Cần tịch thu, tiêu hủy 352 gam Heroine (còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 02 chiếc bật lửa ga; 03 vỏ phong bì, các mảnh nilon, giấy gói sau khi đã mở niêm phong và 01 mảnh nilon màu đen vì đó là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia do bị cáo dùng để liên lạc khi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo C 01 thẻ căn cước C dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn C; 01 chiếc ví giả da màu nâu và 80.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vì đây là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo đã tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau:

Về cơ bản, người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế; do hám lợi mà nhất thời phạm tội; tại cơ quan điều tra bị cáo đã “thành khẩn khai báo” nên cần được xem xét, giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Từ những phân tích trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức án 20 năm tù là phù hợp.

Bị cáo C nhất trí với bản Luận cứ của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Nguyễn Ngọc D nhưng sự vắng mặt của anh D không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo C khai:

Chiều ngày 01-12-2022 tại khu vực đầu cầu Yên Bái thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã nhận 01 bánh Heroine của một người đàn ông tên Th đem đến phòng 207, khách sạn G, thuộc tổ 5, phường I, thành phố Y, tỉnh Yên Bái để bán cho một người phụ nữ tên Ng với giá 170.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là bánh Heroine có khối lượng là 352,73 gam.

Lời khai của bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và bản Kết luận giám định số: 632/KL-KTHS ngày 09-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện nên đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Tuy nhiên, do bị cáo mua bán trái phép lượng ma túy đặc biệt lớn và đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm minh là cách ly vĩnh viễn ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Do bị cáo C không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, chưa thu lợi từ việc mua bán ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Bị cáo C khai đã nhận ma túy của người đàn ông tên Th để bán cho người phụ nữ tên Ng nhưng do C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Th, Ng, Tr nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ cần được chấp nhận.

[7]. Anh Nguyễn Ngọc D cho bị cáo C thuê chiếc xe ô tô nhưng không biết C thuê xe để vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D chiếc xe là phù hợp cũng cần được chấp nhận.

[8]. Về việc xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Cần tịch thu, tiêu hủy 352 gam ma túy, loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định); 03 vỏ phong bì, các mảnh nilon, giấy gói sau khi đã mở niêm phong; 01 mảnh nilon màu đen có dán băng dính; 02 chiếc bật lửa ga do đó là vật bị cấm tàng

trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại Nokia bị cáo đã dùng để liên lạc khi mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo C: 01 chiếc ví giả da (đã cũ); 01 thẻ căn cước C dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn C và 80.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9]. Bị cáo đã bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn C tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-12-2022.

3- Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 352 gam Heroine (đã được niêm phong trong một bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Yên Bái phát hành); 03 vỏ phong bì, các mảnh nilon, giấy gói sau khi mở niêm phong, 01 mảnh nilon màu đen có dán băng dính màu đen; 02 bật lửa ga (01 chiếc màu xanh và 01 chiếc màu đỏ) đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, bàn phím nổi.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn C: 01 thẻ căn cước công dân số 014076002588 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 25/4/2021, 01 giấy phép lái xe số 310153015575 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 12/8/2020 đều mang tên Lê Văn C; 01 ví giả da màu nâu đã cũ và số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng đã được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4- Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh D được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDCC tại HN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1, TANDTC;
- VKSNDCC tại HN;
- VKSNDTYB;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS, TA, HCTP, THADS – THAHS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Trung Hải